

Nội dung bài viết

1. [Hoạt động cơ bản - Thể tích hình lập phương Toán VNEN lớp 5](#)
2. [Hoạt động thực hành - Thể tích hình lập phương Toán 5 VNEN](#)
3. [Hoạt động ứng dụng - Thể tích hình lập phương Toán lớp 5 VNEN](#)

Hoạt động cơ bản - Thể tích hình lập phương Toán VNEN lớp 5

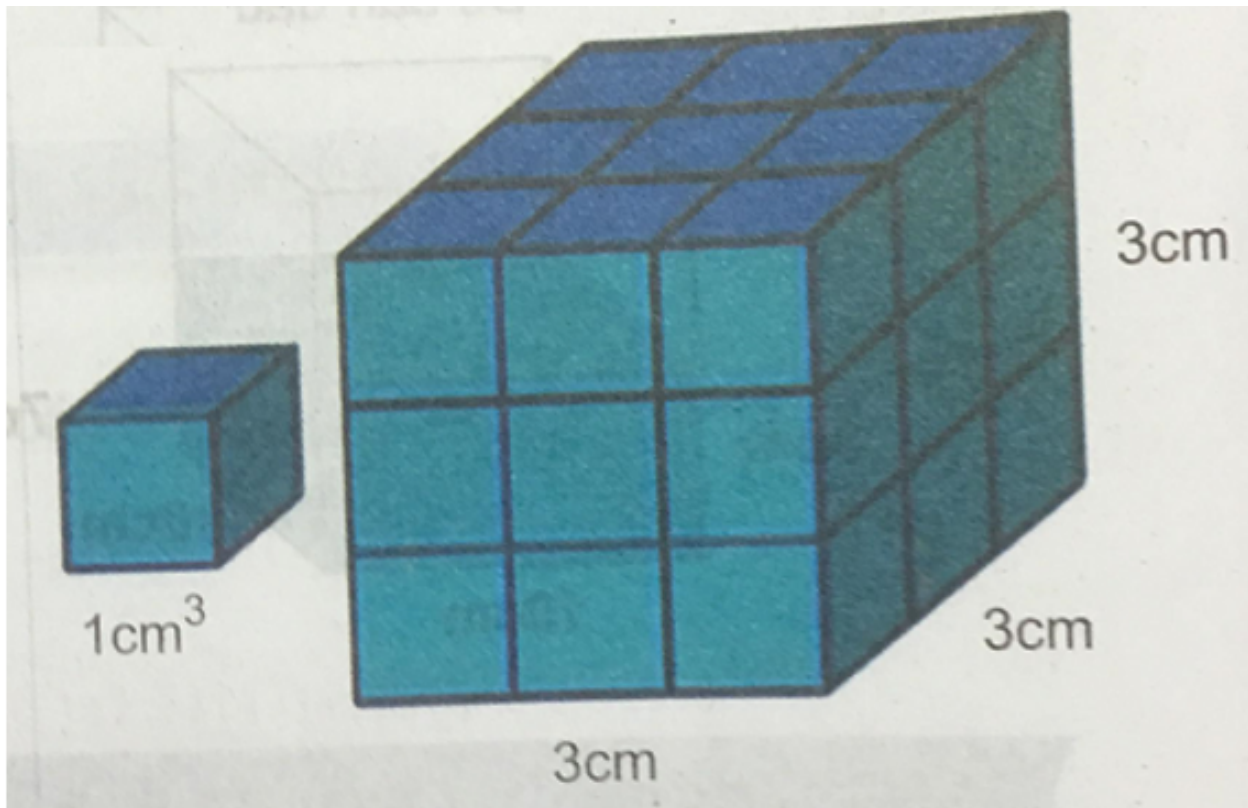
Câu 1 (Trang 54 Toán 5 VNEN Tập 2): Chơi trò chơi "tìm thể tích"

- Tìm thể tích hình hộp chữ nhật có kích thước như sau:

Hình	Chiều dài	Chiều rộng	Chiều cao	Thể tích
1	3cm	3cm	3cm	$3 \times 3 \times 3 = 27 \text{ cm}^3$
2	5dm	4dm	4dm	$5 \times 4 \times 4 = 80 \text{ dm}^3$
3	6m	6m	6m	$6 \times 6 \times 6 = 216 \text{ m}^3$

- Hình hộp chữ nhật có chiều dài, chiều rộng, chiều cao bằng nhau là hình lập phương
- Trong các hình trên, hình 1 và hình 3 là hình lập phương
- Cách tính thể tích hình lập phương là ta lấy cạnh nhân cạnh nhân cạnh.

Câu 2 (Trang 54 Toán 5 VNEN Tập 2): Thực hiện lần lượt các hoạt động sau:



Lời giải chi tiết:

a. Tính thể tích của hình lập phương có cạnh bằng 3cm

$$V = 3 \times 3 \times 3 = 27 \text{ (cm}^3\text{)}$$

Ghi nhớ:

- Muốn tính thể tích hình lập phương ta lấy cạnh nhân với cạnh rồi nhân với cạnh.
Công thức:

$$V = a \times a \times a$$

Câu 3 (Trang 55 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Tính thể tích của hình lập phương có cạnh 5dm

Lời giải chi tiết:

- Thể tích của hình lập phương là:

$$V = 5 \times 5 \times 5 = 125 \text{ (dm}^3\text{)}$$

Đáp số: 125 dm^3

Hoạt động thực hành - Thẻ tích hình lập phương Toán 5 VNEN

Câu 1 (Trang 55 Toán 5 VNEN Tập 2): Viết số đo thích hợp vào ô trống:

Hình lập phương	(1)	(2)	(3)	(4)
Độ dài cạnh	2,5m	$\frac{3}{4} \text{ dm}$		
Diện tích một mặt			49cm ²	
Diện tích toàn phần				600dm ²
Thể tích				

Lời giải chi tiết:

Hình lập phương	(1)	(2)	(3)	(4)
Độ dài cạnh	2,5m	$\frac{3}{4} \text{ dm}$	7cm	10dm
Diện tích một mặt	6,25m ²	$\frac{9}{16} \text{ dm}^2$	49cm ²	100dm ²
Diện tích toàn phần	37,5m ²	$\frac{27}{8} \text{ dm}^2$	294cm ³	600dm ²
Thể tích	15,625m ³	$\frac{27}{64} \text{ dm}^3$	343cm ³	1000dm ³

Câu 2 (Trang 55 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 12m, chiều rộng 4m, chiều cao 5m và một hình lập phương có cạnh bằng trung bình cộng của chiều dài, chiều rộng, chiều cao của hình hộp chữ nhật đó? Tính:

a. Thể tích của hình hộp chữ nhật

b. Thể tích hình lập phương

Lời giải chi tiết:

a. Thể tích của hình hộp chữ nhật là:

$$V = 12 \times 4 \times 5 = 240 \text{ (m}^3\text{)}$$

b. Chiều dài cạnh hình lập phương là:

$$(12 + 4 + 5) : 3 = 7 \text{ (m)}$$

- Vậy thể tích hình lập phương là:

$$V = 7 \times 7 \times 7 = 343 \text{ (m}^3\text{)}$$

Đáp số:

a. 240 m^3

b. 343 m^3

Hoạt động ứng dụng - Thể tích hình lập phương Toán lớp 5 VNEN

Câu 3 (Trang 56 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Một bể nước hình lập phương có cạnh dài 4m (đo trong lòng bể). Hiện $\frac{3}{4}$ bể đang chứa nước. Hỏi phải đổ thêm bao nhiêu lít nước vào để đầy bể nước.

Lời giải chi tiết:

- Thể tích của bể nước là:

$$4 \times 4 \times 4 = 64 \text{ (m}^3\text{)}$$

- Số nước đang có ở trong bể là:

$$(64 : 4) \times 3 = 48 \text{ (m}^3\text{)}$$

- Vậy số nước cần đổ thêm vào bể là:

$$64 - 48 = 16 \text{ (m}^3\text{)} = 16000\text{dm}^3$$

- Do $1\text{dm}^3 = 1$ lít nước

$\Rightarrow 16000\text{dm}^3 = 16000$ lít nước

- Vậy số nước cần đổ vào để đầy bể là 16000 lít.